

Số: 158/KH-UBND

Sính Phình, ngày 01 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Sử dụng tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2026 đối với diện tích rừng do Ủy ban nhân dân xã quản lý

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 14/11/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định chế độ công tác phí, chế độ hội nghị của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Hướng dẫn liên ngành số 3696/HDLN-SNNMT-STC ngày 07/6/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường - Sở Tài chính về quản lý và sử dụng tiền dịch vụ môi trường rừng đối với Ủy ban nhân dân cấp xã và tổ chức khác được Nhà nước giao trách nhiệm quản lý rừng trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 409/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2025 của UBND xã Sính Phình Về việc ủy quyền quản lý diện tích rừng và quản lý, sử dụng tiền dịch vụ môi trường rừng đối với diện tích rừng UBND xã được Nhà nước giao quản lý;

Căn cứ Thông báo số 90/TB-QBV&PTR ngày 03/02/2026 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên Về kế hoạch thu, chi tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2026 cho UBND xã được Nhà nước giao trách nhiệm quản lý rừng trên địa bàn các xã: Tủa Chùa, Sính Phình, Sín Chải, Tủa Thàng, tỉnh Điện Biên;

Căn cứ tình hình thực tế công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn xã Sính Phình; UBND xã Sính Phình xây dựng Kế hoạch Sử dụng tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2026 đối với diện tích rừng do Ủy ban nhân dân xã quản lý, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quản lý, sử dụng nguồn tiền dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) đúng quy định của pháp luật, đúng mục đích, có hiệu quả;
- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ rừng, góp phần giảm thiểu vi phạm pháp luật về lâm nghiệp;

- Góp phần ổn định sinh kế, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng dân cư trong công tác bảo vệ và phát triển rừng.

2. Yêu cầu

- Sử dụng kinh phí chi trả DVMTR đúng mục đích, công khai, minh bạch. Thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước. Có chứng từ, hồ sơ thanh quyết toán đầy đủ theo quy định.

- Bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí, gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ bảo vệ rừng.

II. NỘI DUNG QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG (DVMTR)

1. Nguyên tắc sử dụng

- Thực hiện theo Quy chế quản lý, sử dụng tiền DVMTR của xã và các quy định pháp luật có liên quan;

- Bảo đảm ưu tiên chi cho hoạt động bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng (PCCCR);

- Gắn việc sử dụng kinh phí với kết quả, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ bảo vệ rừng bền vững;

- Bảo đảm công khai, minh bạch, có sự tham gia giám sát của cộng đồng.

2. Diện tích rừng cung ứng DVMTR năm 2026 do UBND xã quản lý

- Tổng diện tích: 229,393 ha, quy đổi hệ số K: 192,696 ha. Trong đó:

- + Diện tích khoán bảo vệ: 0ha.

- + Diện tích tự bảo vệ: 229,393ha.

3. Nguồn kinh phí và dự kiến phân bổ kinh phí

3.1. Nguồn kinh phí

Tổng kinh phí dự kiến: 343.215.150 đồng, trong đó:

- Tiền DVMTR năm trước còn dư chuyển sang: 25.977.482 đồng;

- Tiền DVMTR năm 2025 được cấp trong năm 2026: 177.306.426 đồng;

- Tiền DVMTR theo thông báo 90/TB-QBV&PTR ngày 03/02/2026 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng: 139.931.242 đồng.

3.2. Dự kiến phân bổ kinh phí: Kinh phí được dự kiến phân bổ cho các nội dung chi theo quy định hiện hành về quản lý, sử dụng tiền dịch vụ môi trường rừng, gồm: chi trả cho bên nhận khoán bảo vệ rừng; chi cho lực lượng bảo vệ rừng; chi mua sắm, sửa chữa phương tiện, công cụ, trang thiết bị; chi tuyên truyền, tập huấn; chi hội nghị, sơ kết, tổng kết, khen thưởng; chi theo dõi diễn biến rừng, hồ sơ quản lý rừng và các nội dung chi khác theo quy định (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ GIÁM SÁT

1. Phòng Kinh tế xã Sính Phình

- Tham mưu cho UBND xã triển khai thực hiện kế hoạch;
- Quản lý, sử dụng kinh phí đúng quy định; thực hiện thu, chi, hạch toán, thanh quyết toán và công khai tài chính theo quy định;
- Tổ chức kiểm tra, giám sát; tổng hợp, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện.
- Định kỳ tham mưu báo cáo kết quả thực hiện với cơ quan chuyên môn cấp trên và Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên.

2. Kiểm lâm phụ trách địa bàn: Phối hợp với UBND xã hướng dẫn các tổ bảo vệ rừng thực hiện công tác quản lý, bảo vệ rừng; kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí dịch vụ môi trường rừng đúng mục đích; tham gia tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lâm nghiệp; hướng dẫn công tác phòng cháy, chữa cháy rừng và xử lý các vụ việc vi phạm theo quy định.

3. Các tổ chức, cộng đồng, hộ gia đình, cá nhân nhận khoán

- Xây dựng nội dung, quy chế cho Tổ đội bảo vệ rừng thực hiện bảo vệ rừng, thực hiện các nội dung đã ký hợp đồng với UBND xã về việc bảo vệ rừng.
- Tổ bảo vệ rừng: Tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng, kịp thời phát hiện và xử lý hoặc báo cáo các hành vi vi phạm.
- Tiếp nhận công cụ PCCCR giao cho các tổ bảo vệ rừng quản lý, sử dụng và theo dõi theo quy định.

4. Công tác giám sát, đánh giá

- Thực hiện kiểm tra định kỳ, đột xuất việc quản lý, sử dụng tiền DVMTR; Bảo đảm công khai, minh bạch; có sự tham gia giám sát của cộng đồng dân cư;
- Đánh giá kết quả thực hiện hằng năm làm cơ sở xây dựng kế hoạch năm sau.

Trên đây là Kế hoạch Sử dụng tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2026 đối với diện tích rừng do Ủy ban nhân dân xã quản lý./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Quỹ BVPTTR tỉnh;
- TT. Đảng ủy xã;
- TT. HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Đức Thịnh